

Số: 155/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 14 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 273/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông **Đỗ Văn T**, sinh năm: 1957. Căn cước công dân số: 001057008xxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 14 tháng 06 năm 2022. HKTT: Số 454 B, phường C, quận K, Hà Nội.

- Người yêu cầu: Bà **Ngô Thu H**, sinh năm: 1958. Căn cước công dân số: 027158000xxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22 tháng 6 năm 2022. HKTT: Số 454 B, phường C, quận K, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 03 năm 1983 tại Ủy ban nhân dân quận K, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 568. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 09 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H có 02 con chung là anh Đỗ Tuấn H1, sinh năm 1984, anh Đỗ Tuấn H2, sinh năm 1990. Hiện nay anh H1, anh H2 đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao nuôi con.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H có đơn đề nghị được miễn tạm ứng, lệ phí do các đương sự đã trên 60 tuổi.

[5]. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[6]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H.

II. Về con chung: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H có 02 con chung là anh Đỗ Tuấn H1, sinh năm 1984, anh Đỗ Tuấn H2, sinh năm 1990. Hiện nay anh H1, anh H2 đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành nên Tòa án không xét.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Ông Đỗ Văn T và bà Ngô Thu H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án: Ông T, bà H không phải chịu lệ phí ly hôn.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND quận K;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ